TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRI TÔN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 77/2024/QĐST-HNGĐ	*Tri Tôn, ngày 02 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 71/2024/TLST-HNGĐ ngày 12/3/2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị Kiều H, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ C, ấp C, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; địa chỉ liên hệ: Tổ B, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn Ú, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ C, ấp C, xã L, huyện T, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Kiều H và ông Võ Văn Ú.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về con chung: Bà Bùi Thị Kiều H và ông Võ Văn Ú thống nhất có 03 con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 29/6/2009; Võ Thị Minh T1, sinh ngày 15/4/2012; Võ Minh D, sinh ngày 23/4/2020.

Bà Bùi Thị Kiều H được trực tiếp trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Võ Thị Minh T1, sinh ngày 15/4/2012; Võ Minh D, sinh ngày 23/4/2020. Ông Võ Văn Ú không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Võ Văn Ú được trực tiếp trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 29/6/2009. Bà Bùi Thị Kiều H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Bùi Thị Kiều H tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012281 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn. Hoàn trả cho bà Bùi Thị Kiều H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Võ Văn Ú không phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện Kiểm sát huyện Tri Tôn;
- Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn;
- Ủy ban nhân dân xã Lương An Trà;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Nữ Ngọc Lan